

Số: 04/2018/QĐST- HNGĐ

*Kim Thành, ngày 04 tháng 01 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 294/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2017, giữa:

Chị Lương Thị Thu H, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 6 phố T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương - là nguyên đơn và anh Vũ Mạnh T, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 6 phố T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương - là bị đơn.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị Thu H và anh Vũ Mạnh T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H, anh T xác định có 01 con chung là cháu Vũ Gia M, sinh ngày 12/10/2014 và thống nhất giao con chung cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh T tự nguyện không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, tài sản riêng và nợ chung: Chị H, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H tự nguyện chịu cả án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng, đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000692 ngày 25/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, còn lại 150.000 đồng chị H tự nguyện sung quỹ Nhà nước.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND thị trấn P, huyện K);
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**BÙI THẾ HÙNG**